

Số: /BC-TrMN

Yên Mô, ngày 16 tháng 01 năm 2026

BÁO CÁO
Sơ kết học kì I, năm học 2025-2026

Căn cứ công văn số 758/SGDĐT - GDMN ngày 10/9/2025 của Sở Giáo dục và Đào tạo về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục Mầm non năm học 2025 – 2026

Thực hiện Kế hoạch năm học 2025-2026 của nhà trường, trường Mầm non Khánh Thịnh báo cáo kết quả thực hiện các nhiệm vụ của nhà trường trong Học kỳ I năm học 2025-2026 như sau:

I. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH

1. Thuận lợi

- Trường có 02 điểm trường (Khu A và Khu B) với tổng diện tích 15.200 m², diện tích tương đối rộng, thuận lợi cho việc bố trí khuôn viên, sân chơi và các hoạt động ngoài trời cho trẻ.

- Các lớp học được xây dựng mới khang trang, kiên cố; được trang bị đầy đủ tiện nghi, thiết bị, đồ dùng dạy học tương đối hiện đại, đáp ứng yêu cầu chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục trẻ trong nhà trường

- Nhà trường luôn nhận được sự quan tâm chỉ đạo của UBND xã Yên Mô, của cấp ủy Đảng, chính quyền địa phương, sự phối kết hợp của các tổ chức xã hội trên địa bàn xã với nhà trường.

- Cán bộ, giáo viên, nhân viên nhiệt tình, trách nhiệm có năng lực chuyên môn, thực sự yêu nghề mến trẻ, có đủ 2 giáo viên trên lớp.

- Hầu hết phụ huynh rất quan tâm đến con em mình. Ban Đại diện CMHS hoạt động tích cực góp phần vào những thành quả chăm sóc, giáo dục của nhà trường.

2. Khó khăn

Trường chuyển ra khu trường mới với diện tích khuôn viên rộng, tuy nhiên cây xanh, cây bóng mát còn ít, chưa đảm bảo che phủ, gây hạn chế trong việc tổ chức các hoạt động ngoài trời cho trẻ, đặc biệt vào những ngày thời tiết nắng nóng.

Trường có 02 điểm trường, diện tích và điều kiện cơ sở vật chất giữa các khu chưa đồng đều, gây khó khăn trong công tác quản lý, đầu tư đồng bộ và tổ chức các hoạt động chung.

- Đồ dùng, đồ chơi ngoài trời, thiết bị phục vụ hoạt động trải nghiệm, STEAM còn hạn chế; kinh phí đầu tư, bổ sung hằng năm còn khó khăn.

- Giáo viên có tuổi đời cao chiếm tỷ lệ lớn nên kỹ năng ứng dụng CNTT vào trong các hoạt động giáo dục trẻ còn hạn chế.

II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN NHIỆM VỤ HỌC KỲ I

1. Công tác quản lý, chỉ đạo

Nhà trường đã xây dựng và triển khai kế hoạch năm học, kế hoạch học kỳ I bảo đảm đúng tiến độ, phù hợp với điều kiện thực tế của đơn vị. Công tác chỉ đạo được thực hiện đồng bộ, sát sao, có trọng tâm, trọng điểm.

Triển khai đầy đủ kịp thời Chỉ thị của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo, Chỉ thị của UBND tỉnh, các văn bản chỉ đạo của ngành Giáo dục và Đào tạo cho đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên trong trường thực hiện có hiệu quả.

Thực hiện tốt công tác kiểm tra nội bộ trường học; tăng cường dự giờ, thăm lớp, tư vấn và hỗ trợ chuyên môn cho giáo viên nhằm nâng cao chất lượng chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục trẻ. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác quản lý và tổ chức các hoạt động giáo dục.

Nhà trường xây dựng và triển khai các tiêu chí thi đua chung đối với toàn trường, từng nhóm lớp và tổ nuôi dưỡng; tổ chức kiểm tra, rà soát, đánh giá, xếp loại các nhóm lớp và giáo viên định kỳ hằng tháng.

Thực hiện phân công chuyên môn hóa phù hợp năng lực; bố trí giáo viên khá, giỏi kèm cặp, hỗ trợ giáo viên chuyên môn còn hạn chế; phân công rõ ràng trách nhiệm cho từng giáo viên và cán bộ quản lý.

Công tác quản lý hồ sơ, sổ sách, quản lý tài sản tại các nhóm lớp, bếp ăn và tài sản chung của nhà trường được thực hiện nghiêm túc, đúng quy định. Đồng thời, tăng cường công tác quản lý, chỉ đạo nhằm giữ vững kỷ cương, nề nếp trường học.

Nhà trường xây dựng và thực hiện chế độ kiểm tra hằng ngày, hằng tuần, hằng tháng; tổ chức kiểm tra thường xuyên và đột xuất để kịp thời chấn chỉnh, nâng cao hiệu quả công tác quản lý và chất lượng giáo dục.

2. Công tác phát triển số lượng

Ngay từ đầu năm học, nhà trường đã chủ động điều tra, rà soát và nắm chắc số trẻ trong độ tuổi từ 0 đến 72 tháng trên địa bàn; trên cơ sở đó, triển khai hiệu quả công tác tuyên truyền, vận động phụ huynh đưa trẻ trong độ tuổi ra lớp.

Kết quả huy động trẻ ra lớp:

Tổng số trẻ toàn trường: 259 cháu, đạt 100% kế hoạch, giảm 37 cháu so với cùng kỳ năm học trước.

Nhà trẻ: 04 nhóm với 81 cháu, đạt 100% kế hoạch, đạt 64% so với dân số độ tuổi.

Mẫu giáo: 07 lớp với 178 cháu, đạt 100% kế hoạch và 100% dân số độ tuổi.

Trẻ 5 tuổi: 62 cháu, trong đó 58 cháu là trẻ trên địa bàn và 04 cháu từ địa phương khác đến học.

Công tác duy trì sĩ số được nhà trường quan tâm, chỉ đạo sát sao; tỷ lệ chuyên cần của trẻ cơ bản ổn định, chất lượng chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục trẻ từng bước được nâng cao.

3. Công tác nuôi dưỡng, chăm sóc sức khỏe trẻ

** Nuôi dưỡng*

- Nhà trường luôn xác định công tác nuôi dưỡng, chăm sóc sức khỏe trẻ là nhiệm vụ trọng tâm, được quan tâm chỉ đạo và tổ chức thực hiện nghiêm túc, đồng bộ trong toàn trường.

- Nhà trường tổ chức ăn bán trú cho 259/259 cháu đạt 100% so với tổng số trẻ đến lớp trong đó nhà trẻ là 81/81 cháu và 178/178 cháu mẫu giáo. Mức ăn 23.000đ/cháu/ngày tăng 1000đ/cháu/ngày so với cùng kỳ năm trước.

- Thực hiện đúng chế độ sinh hoạt một ngày, đảm bảo khoa học, phù hợp với từng độ tuổi. Công tác xây dựng thực đơn được thực hiện theo mùa, cân đối các nhóm chất dinh dưỡng, đảm bảo nhu cầu năng lượng cho trẻ theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo; khẩu phần ăn của trẻ được tính toán phù hợp với mức tiền ăn, công khai và minh bạch.

- Công tác vệ sinh an toàn thực phẩm được đặc biệt chú trọng. Bếp ăn được tổ chức theo quy trình bếp một chiều, có đầy đủ trang thiết bị, dụng cụ chế biến; thực hiện nghiêm túc việc ký hợp đồng nhân viên nuôi dưỡng, hợp đồng cung ứng thực phẩm với các đơn vị đủ điều kiện, có nguồn gốc rõ ràng. Thực phẩm được kiểm tra, lưu mẫu thức ăn hằng ngày theo quy định; đội ngũ nhân viên nuôi dưỡng được tập huấn kiến thức về vệ sinh an toàn thực phẩm, khám sức khỏe định kỳ.

- Đảm bảo an toàn tuyệt đối trong ăn uống, không có ngộ độc thức ăn xảy ra tại trường.

** Chăm sóc sức khỏe và vệ sinh an toàn cho trẻ:*

- Nhà trường thực hiện tốt công tác chăm sóc sức khỏe ban đầu cho trẻ: tổ chức theo dõi sức khỏe, cân đo, chắm biểu đồ tăng trưởng định kỳ; phối hợp với trạm y tế xã trong công tác khám sức khỏe, phòng chống dịch bệnh, tiêm chủng và tuyên truyền kiến thức chăm sóc sức khỏe cho phụ huynh. Các biện pháp phòng, chống các bệnh theo mùa, dịch bệnh truyền nhiễm được triển khai kịp thời, đảm bảo môi trường học đường an toàn, lành mạnh.

- Kết quả: Có 259/259 cháu được cân, đo, theo dõi biểu đồ và khám sức khỏe định kỳ đạt 100% so với tổng số trẻ đến lớp.

- Tỷ lệ trẻ có cân nặng bình thường là 252/259 cháu bằng 97,3%, suy dinh dưỡng nhẹ cân còn 7/259 cháu bằng 2,7% (nhà trẻ 2/81 cháu chiếm 2,5%, mẫu giáo 5/178 cháu chiếm 2,5%). Tỷ lệ trẻ có cân nặng cao hơn bình thường là 0 cháu bằng

0%. Tỷ lệ trẻ có chiều cao bình thường là 253/259 cháu bằng 97,7%. Tỷ lệ trẻ suy dinh dưỡng thể thấp còi còn 6/259 cháu bằng 2,3% (nhà trẻ 1/81 cháu chiếm 1,2%, mẫu giáo 5/259 cháu chiếm 2.8%). Cháu được đảm bảo an toàn tuyệt đối trong thời gian ở trường. Thực hiện các biện pháp phòng, chống

- 11/11 nhóm lớp có nước xà phòng, nước rửa tay, dung dịch sát khuẩn, nước uống, nơi rửa tay bằng nước sạch, khẩu trang.

- Thực hiện nghiêm túc các biện pháp phòng dịch khi đón trẻ vào lớp.

- Công tác đảm bảo an toàn cho trẻ được thực hiện thường xuyên và liên tục. Nhà trường xây dựng kế hoạch và phương án đảm bảo an toàn về thể chất và tinh thần cho trẻ; chú trọng công tác bán trú, vệ sinh lớp học, đồ dùng, đồ chơi; giáo dục trẻ kỹ năng tự phục vụ, kỹ năng giữ gìn vệ sinh cá nhân phù hợp với độ tuổi.

4. Công tác giáo dục

Nhà trường thực hiện nghiêm túc Chương trình Giáo dục mầm non theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo, sự chỉ đạo của Sở và của ngành; tổ chức triển khai chương trình bảo đảm đúng mục tiêu, nội dung và phù hợp với điều kiện thực tế của nhà trường.

Tiếp tục đổi mới phương pháp giáo dục theo hướng phát huy tính tích cực, chủ động, sáng tạo của trẻ, lấy trẻ làm trung tâm. Khuyến khích giáo viên linh hoạt, sáng tạo trong tổ chức các hoạt động giáo dục, bảo đảm chất lượng chăm sóc, giáo dục trẻ và phù hợp với tình hình thực tế địa phương; thực hiện linh hoạt Bộ chuẩn phát triển trẻ em 5 tuổi.

Nhà trường thực hiện nghiêm túc công tác bồi dưỡng thường xuyên; tổ chức sinh hoạt chuyên môn, hội giảng, chuyên đề nhằm nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ cho đội ngũ giáo viên. Đồng thời, tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, công nghệ số và trí tuệ nhân tạo trong tổ chức các hoạt động giáo dục.

+ Kết quả thực hiện chương trình giáo dục:

- 11/11 nhóm, lớp thực hiện Chương trình Giáo dục mầm non, đạt 100%.

- 100% trẻ mẫu giáo được tham gia các hoạt động trải nghiệm và học tập nội dung “Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh”.

Nhà trường quan tâm, chú trọng nâng cao chất lượng các chuyên đề trọng tâm, đặc biệt là chuyên đề “Xây dựng trường mầm non lấy trẻ làm trung tâm” gắn với xây dựng trường mầm non “Xanh – Sạch – Đẹp – An toàn – Hạnh phúc”; chú trọng hướng dẫn xây dựng môi trường giáo dục phát huy tính tích cực, chủ động, sáng tạo của trẻ. Đồng thời, tổ chức thực hiện chuyên đề giáo dục an toàn giao thông, triển khai Chương trình “Tôi yêu Việt Nam” lồng ghép trong các hoạt động giáo dục hằng ngày; chuyên đề ứng dụng trí tuệ nhân tạo trong các hoạt động giáo dục nhằm nâng cao chất lượng giáo dục trẻ trong trường mầm non.

Tổ chức hiệu quả Hội giảng đợt I. Thông qua hội giảng, hội thi và các chuyên đề, trình độ chuyên môn, nghiệp vụ, kỹ năng tổ chức hoạt động, khả năng ứng dụng công nghệ thông tin và xử lý tình huống sư phạm của đội ngũ giáo viên từng bước được nâng cao.

Kết quả hội giảng:

Toàn trường có 12/23 giáo viên tham gia, đạt 52%.

Xếp loại tốt: 08/12 giáo viên, đạt 35%.

Xếp loại khá: 04/12 giáo viên, đạt 33%.

Số tiết có ứng dụng công nghệ thông tin: 08/12 tiết; trong đó 08/12 tiết ứng dụng hiệu quả.

Thực hiện nghiêm túc lịch ký duyệt giáo án, kế hoạch chăm sóc – giáo dục trong ngày và kế hoạch làm đồ dùng, đồ chơi phục vụ các chủ điểm giáo dục.

Chất lượng thực hiện chương trình giáo dục mầm non và các chuyên đề trọng tâm được nâng lên rõ rệt; giáo viên chủ động xây dựng kế hoạch, lồng ghép, tích hợp các nội dung giáo dục vào các hoạt động chung và hoạt động trong ngày một cách logic, nhẹ nhàng; ứng dụng công nghệ thông tin và sử dụng đồ dùng, đồ chơi có hiệu quả.

5. Công tác đội ngũ

- Tổng số cán bộ giáo viên nhân viên của trường là 34 đ/c (trong đó có 3 quản lý và 23 giáo viên, 8 nhân viên, có 27 đồng chí trong biên chế, hợp đồng thời vụ: 7 đồng chí).

- Để nâng cao chất lượng đội ngũ, trường đã tổ chức triển khai kịp thời các chỉ thị nghị quyết của các cấp, các văn bản của ngành để cán bộ giáo viên nắm bắt được, đồng thời thực hiện kế hoạch bồi dưỡng thường xuyên cho giáo viên thông qua các buổi sinh hoạt chuyên môn hàng tuần được tổ chức dưới các hình thức chuyên đề như dự các giờ hoạt động mẫu, trao đổi kinh nghiệm về phương pháp, hình thức tổ chức các hoạt động giáo dục, cách làm đồ dùng đồ chơi, cách tổ chức các hoạt động trải nghiệm cho trẻ vv...

- Tạo điều kiện cho cán bộ, giáo viên, nhân viên tham gia học tập, tự học tự bồi dưỡng để không ngừng nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ, trình độ lý luận chính trị.

- Kết quả: 100% cán bộ, giáo viên, nhân viên của trường đạt trình độ chuẩn và trên chuẩn trong đó 27/27 cán bộ giáo viên có trình độ trên chuẩn đạt 100%. Có 27/27 cán bộ, giáo viên đã có chứng chỉ tin học B đạt 100%. 27/27 cán bộ, giáo viên có chứng chỉ tiếng anh trình độ B đạt 100%, có 4/27 đồng chí cán bộ, giáo viên, nhân viên có trình độ trung cấp chính trị đạt 14%, 10/27 đồng chí có trình độ sơ cấp chính trị bằng 37%.

6. Cơ sở vật chất, trang thiết bị

- Trong năm học 2025 – 2026, nhà trường chuyển sang khu trường mới đầu tư các hạng mục nhằm hoàn thiện cơ sở vật chất, cụ thể như sau:

- Thực hiện bắn bạt sân khấu; ghi tên, số hiệu các nhóm lớp; lắp đặt bạt che khu vực nhà xe.
- Thuê máy xúc để cạo cỏ, cải tạo các khu vực sân trước và sân sau của nhà trường.
- Đổ đất, cải tạo và xây dựng vườn rau, vườn quả, vườn hoa phục vụ hoạt động trải nghiệm của trẻ.
- Mua sắm, bổ sung rèm cửa, rèm che nắng; làm mới hệ thống biển bảng.
- Mua mới, lắp đặt hệ thống mạng internet, camera giám sát; bổ sung đồ dùng, trang thiết bị cho các phòng chức năng.
- Hoàn thiện hệ thống bảng biểu tại các phòng, nhóm lớp, khu bếp ăn và bảng tuyên truyền tại cả 02 khu lớp.
- Hoàn thiện xã hội hóa khu vui chơi, khu trải nghiệm nhằm đáp ứng yêu cầu tổ chức các hoạt động giáo dục cho trẻ theo hướng lấy trẻ làm trung tâm.

7. Kết quả thực hiện cuộc vận động và phong trào thi đua, công tác phối hợp với phụ huynh.

Nhà trường đã xây dựng kế hoạch và tổ chức quán triệt đầy đủ mục đích, yêu cầu, nội dung các cuộc vận động và phong trào thi đua như: *“Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh”*, *“Mỗi thầy giáo, cô giáo là một tấm gương đạo đức, tự học và sáng tạo”* gắn với phong trào thi đua *“Xây dựng môi trường xanh – sạch – an toàn – hạnh phúc”* đến 100% cán bộ, giáo viên, nhân viên; đồng thời phát động và tổ chức thực hiện hiệu quả trong toàn trường.

Nhà trường đã huy động sức mạnh tổng hợp của các lực lượng trong và ngoài nhà trường, phối hợp chặt chẽ với phụ huynh, chính quyền địa phương và các tổ chức đoàn thể để xây dựng môi trường giáo dục an toàn, thân thiện, hiệu quả, phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương.

Chú trọng phát huy tính chủ động, sáng tạo của trẻ trong các hoạt động học tập và vui chơi; đồng thời khuyến khích đội ngũ giáo viên đổi mới phương pháp, hình thức tổ chức hoạt động chăm sóc, giáo dục trẻ đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục mầm non.

Nhà trường tạo điều kiện để các tổ chức, cá nhân tham gia vào các hoạt động giáo dục văn hóa, truyền thống lịch sử cho trẻ thông qua các hoạt động trải nghiệm phù hợp với lứa tuổi.

Công tác phân công, giao nhiệm vụ được thực hiện cụ thể, rõ ràng; từng thành viên được giao trách nhiệm theo dõi, đôn đốc, giám sát việc triển khai các cuộc vận động, phong trào thi đua tại các khu, các lớp.

Các nguồn lực được tập trung để từng bước khắc phục khó khăn về cơ sở vật chất, cải thiện cảnh quan môi trường, đảm bảo an toàn, thân thiện, tạo tâm thế vui vẻ cho trẻ khi đến trường.

Nhà trường thường xuyên kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện; tổ chức lấy ý kiến đóng góp xây dựng trường của phụ huynh thông qua hộp thư góp ý và Ban đại diện cha mẹ học sinh; trên cơ sở đó kịp thời rút kinh nghiệm, khắc phục những tồn tại, hạn chế.

Các hoạt động văn nghệ của nhà trường cũng được quan tâm trú trọng thông qua các ngày lễ hội. Các tiết mục văn nghệ của các cháu biểu diễn trong dịp khai giảng, trung thu, 20/10, 20/11, chương trình trải nghiệm “Tập làm chủ bộ đội” được các bậc phụ huynh ủng hộ và đánh giá cao.

Kết quả đạt được:

Môi trường sư phạm được xây dựng xanh – sạch – đẹp, đảm bảo an toàn, thân thiện, hạnh phúc đối với trẻ.

Sân chơi được quy hoạch hợp lý, thuận tiện cho các hoạt động; sân trường có cây xanh, bóng mát và các thiết bị vui chơi ngoài trời đảm bảo an toàn.

Nhà trường đã chủ động tham mưu với chính quyền địa phương, phối hợp các tổ chức đoàn thể, các mạnh thường quân và phụ huynh huy động nguồn lực xã hội hóa, ủng hộ hiện vật nhằm tạo cảnh quan môi trường, xây dựng khu vui chơi trải nghiệm, bổ sung đồ dùng, đồ chơi cho trẻ.

Giáo viên tích cực đổi mới phương pháp, hình thức tổ chức chăm sóc, giáo dục trẻ theo quan điểm giáo dục lấy trẻ làm trung tâm; vận dụng linh hoạt, sáng tạo các phương pháp giáo dục, lồng ghép hiệu quả các nội dung giáo dục trong các hoạt động hằng ngày; khai thác tốt các tình huống thực tiễn, tạo cơ hội cho trẻ tìm tòi, khám phá và phát huy khả năng sáng tạo.

100% trẻ tích cực tham gia các hoạt động học tập, vui chơi; hứng thú với các trò chơi dân gian, bài đồng dao, ca dao phù hợp với độ tuổi.

Trẻ tự tin, mạnh dạn giao tiếp, biết bày tỏ cảm xúc, ý kiến; đoàn kết, giúp đỡ nhau trong học tập và vui chơi; hình thành nề nếp, thói quen văn minh, lễ phép, có ý thức giữ gìn vệ sinh cá nhân và bảo vệ môi trường.

Trẻ có ý thức chăm sóc, bảo vệ cây xanh, vật nuôi; bước đầu hình thành ý thức chấp hành các quy định về an toàn giao thông.

Việc thực hiện “3 đủ” (đủ ăn, đủ mặc, đủ sách vở) cho trẻ được đảm bảo tại 100% các nhóm, lớp.

8. Công tác tài chính

- Quản lý và sử dụng có hiệu quả ngân sách và các nguồn thu của đơn vị. Thực hiện nguyên tắc tập trung dân chủ, công khai tài chính trước Chi bộ, trước hội đồng sư phạm. Kết quả các khoản thu chi học kỳ I

* **Phần thu: 3.356.073.300đ**

- Nguồn ngân sách tự chủ: 2.900.162.300đ.

- Nguồn HP cấp bù: 166.880.000đ.

- Nguồn thu thỏa thuận: 289.031.000

*** Phần chi: 3.356.073.300đ. Trong đó:**

a. Nguồn ngân sách thường xuyên của đơn vị: 2.900.162.300đ

- Chi lương, phụ cấp và các khoản đóng góp: 2.747.431.200đ

- Chi hoạt động chuyên môn và các hoạt động khác: 152.731.100đ

(Trong đó: Chi lắp camera, chi mua văn phòng phẩm phục vụ công tác chuyên môn, chi trực trưa làm thêm giờ, chi tiền điện sáng, tiền nước sạch tiền nước uống, chi thuê trang phục cho các cháu, chi mạng internet, chi thuê bảo vệ, tiền ngày lễ tết....)

b. Nguồn thu HP học kỳ 1 2025-2026:

Tổng thu là 166.880.000đ (40% bổ sung quỹ tiền lương = 66.752.000đ, 60% chi hoạt động CM = 100.128.000đ)

c. Nguồn thu thỏa thuận với cha mẹ phụ huynh học sinh:

- Cô nuôi 119.652.000đ (đã chi trả tiền công hết tháng 12/2025)

- Vệ sinh 25.825.000đ (Đã chi hết tiền mua đồ dùng vệ sinh nhóm, lớp, vệ sinh, cắt cỏ vườn cây, vườn hoa, tưới cây,...)

- Đồ dùng CSBT 31.000.000đ (Đã chi hết tiền mua đồ dùng CSBT)

- Trực trưa: 112.554.000đ (Đã chi hết tiền trực trưa làm thêm giờ cho CBGV tháng 2/2025)

9. Công tác kiểm tra, giám sát

Tổ chức kiểm tra việc thực hiện nhiệm vụ được giao của cá nhân, kiểm tra hoạt động của các tổ khối chuyên môn, các bộ phận và hoạt động bán trú theo kế hoạch năm học đạt kết quả tốt. Cụ thể:

+ Kiểm tra hoạt động sư phạm của nhà giáo: 3 đồng chí.

+ Kiểm tra hoạt động chuyên môn: 6 đồng chí.

+ Kiểm tra chuyên đề: 23 đồng chí

+ Kiểm tra sinh hoạt chuyên môn theo nghiên cứu bài học: 7 đồng chí

+ Kiểm tra công tác quản lý của lãnh đạo nhà trường: 03 đồng chí.

+ Kiểm tra hoạt động của các tổ khối chuyên môn, các bộ phận: Tổ chuyên môn mẫu giá, nhà trẻ

10. Công tác xây dựng Đảng

- Công tác phát triển Đảng: Để không ngừng nâng cao năng lực lãnh đạo sức chiến đấu của tổ chức cơ sở đảng, trong Học kỳ I chi bộ đã quán triệt, triển khai nghiêm túc, đầy đủ các chỉ thị, nghị quyết của Đảng cấp trên tới 100% cán bộ đảng viên. Tạo điều kiện cho 100% cán bộ, đảng viên tham dự các lớp học tập nghị quyết do Đảng ủy xã tổ chức. Tổ chức đánh giá, xếp loại đảng viên cuối năm. Kết quả 100% đảng viên của chi bộ hoàn thành và hoàn thành tốt nhiệm vụ, 5/27 đảng viên hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, 22/27 đảng viên hoàn thành tốt nhiệm vụ, 2/27 đảng viên

hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ tiêu biểu. Chi bộ nhà trường được đánh giá hoàn thành tốt nhiệm vụ.

- Thực hiện chế độ báo cáo, thông tin giáo dục trung thực, đầy đủ, kịp thời.

11. Đánh giá chung việc thực hiện nhiệm vụ học kì I, năm học 2025 – 2026

** Ưu điểm*

Nhà trường chủ động xây dựng và triển khai kế hoạch năm học, kế hoạch học kỳ I đảm bảo đúng tiến độ, sát với điều kiện thực tế; công tác quản lý, chỉ đạo có trọng tâm, trọng điểm, nền nếp, kỷ cương trường học được giữ vững.

Công tác kiểm tra nội bộ được thực hiện nghiêm túc, đa dạng về hình thức; việc kiểm tra hoạt động sư phạm, chuyên môn, tổ khối và hoạt động bán trú góp phần nâng cao chất lượng chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục trẻ.

Công tác huy động và duy trì sĩ số trẻ đạt kết quả tốt; tỷ lệ huy động trẻ ra lớp đạt 100% kế hoạch, đặc biệt trẻ mẫu giáo 5 tuổi đạt 100% dân số độ tuổi.

Công tác nuôi dưỡng, chăm sóc sức khỏe và đảm bảo an toàn cho trẻ được thực hiện đồng bộ, nghiêm túc; đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm, không để xảy ra tai nạn thương tích, ngộ độc thực phẩm trong nhà trường.

Việc thực hiện Chương trình Giáo dục mầm non và các chuyên đề trọng tâm được triển khai đầy đủ; giáo viên tích cực đổi mới phương pháp, tổ chức các hoạt động giáo dục theo quan điểm lấy trẻ làm trung tâm.

Đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên có tinh thần trách nhiệm, đoàn kết; trình độ đào tạo đạt chuẩn và trên chuẩn, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ.

Cơ sở vật chất, trang thiết bị tiếp tục được quan tâm đầu tư, từng bước hoàn thiện; cảnh quan môi trường giáo dục được cải thiện theo hướng xanh – sạch – đẹp – an toàn – thân thiện.

Công tác xã hội hóa giáo dục được thực hiện hiệu quả; sự phối hợp giữa nhà trường – gia đình – xã hội ngày càng chặt chẽ.

Công tác tài chính được thực hiện đúng quy định, công khai, minh bạch.

Công tác xây dựng Đảng được chú trọng; chi bộ nhà trường hoàn thành tốt nhiệm vụ.

- Trường lớp, phòng nhóm gọn gàng sạch đẹp.

* **Xếp loại học kì I:** Tổng số CBGVNV là 27 đ/c: Xếp loại xuất sắc là 5/27= 18,5%; xếp loại tốt là 22/27 = 81,4%

** Nhược điểm*

Cơ sở vật chất giữa hai điểm trường chưa đồng đều; cây xanh, bóng mát còn ít, ảnh hưởng đến việc tổ chức các hoạt động ngoài trời cho trẻ, đặc biệt vào thời điểm thời tiết nắng nóng.

Trang thiết bị, đồ dùng phục vụ hoạt động trải nghiệm, STEAM và ứng dụng công nghệ số còn hạn chế; nguồn kinh phí đầu tư bổ sung hằng năm còn gặp khó khăn.

Một bộ phận giáo viên có tuổi đời cao, kỹ năng ứng dụng công nghệ thông tin, công nghệ số và trí tuệ nhân tạo trong tổ chức các hoạt động giáo dục còn hạn chế.

Việc đổi mới phương pháp, hình thức tổ chức hoạt động giáo dục ở một số nhóm lớp chưa thật sự đồng đều.

*** Nguyên nhân của những tồn tại, hạn chế.**

Cơ sở vật chất giữa các điểm trường chưa đồng bộ; cây xanh, bóng mát còn ít do trường mới chuyển về khu mới.

Kinh phí đầu tư cho trang thiết bị, đồ dùng phục vụ hoạt động trải nghiệm, STEAM và ứng dụng công nghệ còn hạn chế.

Một bộ phận giáo viên tuổi đời cao, khả năng ứng dụng công nghệ thông tin, công nghệ số trong hoạt động giáo dục còn chậm, chưa đồng đều.

Công tác bồi dưỡng, tập huấn và tự bồi dưỡng chuyên môn chưa đáp ứng đầy đủ yêu cầu đổi mới.

II. Nhiệm vụ trọng tâm và các giải pháp trong học kỳ II

1. Nhiệm vụ trọng tâm.

Tiếp tục ổn định tổ chức, duy trì vững chắc sĩ số trẻ hiện có và huy động thêm trẻ 1 tuổi ra lớp; nâng cao chất lượng chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục trẻ; bảo đảm an toàn tuyệt đối cho trẻ trong mọi hoạt động tại trường.

Đẩy mạnh đổi mới phương pháp giáo dục theo quan điểm lấy trẻ làm trung tâm; từng bước triển khai đồng bộ các phương pháp giáo dục tiên tiến, chú trọng ứng dụng các phương pháp giáo dục tiên tiến giáo dục và tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, trí tuệ nhân tạo trong các hoạt động giáo dục phù hợp với điều kiện thực tế của nhà trường.

Tiếp tục nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên; tăng cường công tác bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ, kỹ năng tổ chức hoạt động giáo dục cho trẻ; tổ chức hội giảng đợt II nhằm đánh giá, rút kinh nghiệm, nhân rộng các giờ dạy tốt.

Thực hiện đánh giá chất lượng trẻ, cuối giai đoạn, cuối độ tuổi phản ánh đúng mức độ phát triển của trẻ và chất lượng trẻ em 5 tuổi hoàn thành chương trình giáo dục mầm non.

Thực hiện công tác đánh giá, xếp loại giáo viên cuối năm học; xếp loại viên chức; đánh giá chuẩn nghề nghiệp giáo viên và cán bộ quản lý theo đúng quy định, đảm bảo khách quan, công bằng, làm cơ sở cho công tác thi đua, khen thưởng.

Tiếp tục đầu tư, hoàn thiện cơ sở vật chất, cảnh quan, môi trường giáo dục theo hướng trường học Xanh - Sạch - Đẹp - An toàn và đạt chuẩn Xanh - Sạch - Đẹp - An toàn - Hạnh phúc theo quyết định số 1800/QĐ-SGDĐT ngày 23/12/2025 của sở giáo dục và Đào tạo theo hướng lấy trẻ làm trung tâm, phục vụ hiệu quả các hoạt động học tập, vui chơi và trải nghiệm của trẻ.

Tổ chức họp phụ huynh học kỳ II, triển khai đầy đủ, công khai, minh bạch các khoản thu thỏa thuận theo đúng quy định tại Nghị quyết số 30/2025/NQ-HĐND ngày 09/12/2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh Ninh Bình về danh mục thu và mức thu dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục trong cơ sở giáo dục công lập trên địa bàn tỉnh, áp dụng từ năm học 2026.

Thực hiện hiệu quả công tác phối hợp giữa nhà trường – gia đình – xã hội trong chăm sóc, giáo dục trẻ; tăng cường công tác xã hội hóa giáo dục, huy động sự đồng thuận, ủng hộ của cha mẹ trẻ và cộng đồng.

Đẩy mạnh các phong trào thi đua, các cuộc vận động của ngành gắn với nhiệm vụ chuyên môn và thực tiễn nhà trường; tổ chức các hoạt động Hội Xuân, tạo không khí vui tươi, lành mạnh, an toàn cho trẻ và cán bộ, giáo viên, nhân viên trong nhà trường. tổ chức tốt Hội thi An toàn giao thông (ATGT) năm học 2025–2026 và các hoạt động giáo dục kỹ năng sống cho trẻ.

Tăng cường công tác tuyên truyền, vận động cán bộ, giáo viên chấp hành nghiêm các chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước, các quy định của ngành, địa phương và của nhà trường.

Đảm bảo tốt công tác an toàn trường học, phòng chống dịch bệnh; tiếp tục đổi mới phương pháp và hình thức tổ chức các hoạt động giáo dục trẻ; đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong giảng dạy và quản lý, điều hành. Phấn đấu có từ 80% cán bộ, giáo viên được xếp loại xuất sắc, số còn lại xếp loại tốt.

Tiếp tục đẩy mạnh việc “Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh” gắn với cuộc vận động “Mỗi thầy giáo, cô giáo là một tấm gương đạo đức, tự học và sáng tạo”

Thực hiện tốt việc công khai trên trang W của nhà trường theo quy định

2. Giải pháp chủ yếu

a. Về công tác chuyên môn, đổi mới phương pháp giáo dục:

- Tăng cường chỉ đạo giáo viên đổi mới phương pháp, hình thức tổ chức hoạt động giáo dục theo hướng phát huy tính tích cực, chủ động, sáng tạo của trẻ; chú trọng tổ chức các hoạt động trải nghiệm, khám phá trong và ngoài lớp học.

- Tổ chức tập huấn, bồi dưỡng chuyên đề về giáo dục, ứng dụng công nghệ thông tin và trí tuệ nhân tạo trong giáo dục mầm non; khuyến khích giáo viên học tập, chia sẻ kinh nghiệm, nhân rộng các mô hình, cách làm hiệu quả.

- Chỉ đạo thực hiện linh hoạt, phù hợp Bộ chuẩn phát triển trẻ em 5 tuổi; tăng cường kiểm tra, đánh giá việc thực hiện chương trình giáo dục mầm non tại các nhóm, lớp.

b. Về công tác chăm sóc, nuôi dưỡng và bảo đảm an toàn cho trẻ:

- Tiếp tục thực hiện nghiêm túc quy trình vệ sinh an toàn thực phẩm, bếp ăn một chiều; bảo đảm đủ dinh dưỡng, nâng cao chất lượng bữa ăn cho trẻ.

- Phối hợp chặt chẽ với trạm y tế xã trong công tác chăm sóc sức khỏe, theo dõi cân nặng, chiều cao, phòng chống dịch bệnh; phấn đấu giảm tỷ lệ trẻ suy dinh dưỡng. Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát nhằm đảm bảo an toàn tuyệt đối cho trẻ trong mọi hoạt động.

c. Về công tác xây dựng đội ngũ:

- Thực hiện tốt công tác bồi dưỡng thường xuyên, sinh hoạt chuyên môn theo hướng nghiên cứu bài học; tăng cường kèm cặp, hỗ trợ giáo viên còn hạn chế về chuyên môn.

- Khuyến khích cán bộ, giáo viên tự học, tự bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn, kỹ năng ứng dụng công nghệ thông tin, đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục.

- Đẩy mạnh công tác thi đua, khen thưởng, phấn đấu trên 80% cán bộ, giáo viên, nhân viên được xếp loại hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, số còn lại hoàn thành tốt nhiệm vụ.

d. Về cơ sở vật chất và môi trường giáo dục:

- Tăng cường xây dựng môi trường giáo dục trong và ngoài lớp học theo hướng mở, thân thiện, an toàn, phát huy tính tích cực của trẻ; chú trọng khai thác hiệu quả khu vui chơi, khu trải nghiệm ngoài trời.

e. Về công tác quản lý và phối hợp:

Nâng cao hiệu quả công tác quản lý; tăng cường kiểm tra nội bộ, kịp thời chấn chỉnh những tồn tại, hạn chế trong quá trình thực hiện nhiệm vụ.

Phối hợp chặt chẽ với cha mẹ trẻ thông qua các cuộc họp phụ huynh học kỳ II; thực hiện công khai, minh bạch các khoản thu theo Nghị quyết số 30/2025/NQ-HĐND.

Thực hiện tốt công tác xã hội hóa giáo dục, huy động các nguồn lực hợp pháp nhằm nâng cao chất lượng chăm sóc, giáo dục trẻ.

đ. Về các cuộc vận động và phong trào thi đua:

- Tiếp tục đẩy mạnh thực hiện “Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh” gắn với cuộc vận động “Mỗi thầy giáo, cô giáo là một tấm gương đạo đức, tự học và sáng tạo”.

- Duy trì và nâng cao chất lượng phong trào thi đua “Xây dựng môi trường xanh – sạch – an toàn – hạnh phúc”, góp phần xây dựng nhà trường phát triển bền vững.

Nơi nhận:

- BCH, CBGVNV

- Lưu: VT, HSTr.

HIỆU TRƯỞNG

Đinh Thị Nhân

